

DEVELOPING 5-6 YEAR-OLD CHILDREN'S LANGUAGE BY CREATIVE STORYTELLING IN KINDERGARTENS IN THAI NGUYEN CITY

Dinh Duc Hoi^{1*}, Chu Thi Bich Ngoc², Hoang Thi My Hanh¹, Do Manh Hai¹

¹TNU – University of Education

²Phan Dinh Phung Kindergarten - Thai Nguyen city

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 17/8/2023	Language is a means of communication and perception of the world. For preschool children, language helps children absorb social culture, including coherent language. So, what are the status and measures of coherent language development for 5-6-year-old children in preschool? The work uses a combination of three groups of research methods, namely, group of theoretical research methods, group of practical research methods and group of data processing methods. The results show that most teachers have a fairly comprehensive view and effectively apply coherent language development activities for 5-6 year olds through creative storytelling activities; The teaching of 5-6-year-old children to use non-verbal means of communication in developing coherent language through creative storytelling activities is still limited; Most teachers have not applied information technology in designing coherent language development activities; Collaborative activities with parents in language development for children have not been recognized and appreciated by teachers. The research work has theoretical and practical value in improving the quality of preschool education and preparing psychological premise for 5-6-year-old children entering first grade.
Revised: 24/11/2023	
Published: 24/11/2023	
KEYWORDS	
Story-telling	
Preschool	
Language	
5-6 years old	
Creativity	

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ MẠCH LẠC CHO TRẺ 5-6 TUỔI THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG KỂ CHUYỆN SÁNG TẠO Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Dinh Đức Hoi^{1*}, Chu Thị Bích Ngọc², Hoàng Thị Mỹ Hạnh¹, Đỗ Mạnh Hải¹

¹Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

²Trường Mầm non Phan Đình Phùng – TP. Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 17/8/2023	Ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp và nhận thức thế giới. Đối với trẻ mầm non, ngôn ngữ giúp trẻ tiếp thu nền văn hóa xã hội, trong đó có ngôn ngữ mạch lạc. Vậy thực trạng và biện pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi như thế nào ở trường mầm non? Công trình sử dụng phối hợp ba nhóm phương pháp nghiên cứu đó là nhóm phương pháp nghiên cứu lý thuyết, nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn và nhóm phương pháp xử lý số liệu. Kết quả cho thấy, phần lớn giáo viên đã có cách nhìn khá toàn diện và áp dụng có hiệu quả hoạt động phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo; Việc dạy trẻ 5-6 tuổi sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua hoạt động kể chuyện sáng tạo còn hạn chế; Phần lớn giáo viên chưa vận dụng công nghệ thông tin trong thiết kế các hoạt động phát triển ngôn ngữ mạch lạc; Hoạt động phối hợp với phụ huynh trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ chưa được giáo viên nhìn nhận và đánh giá cao. Vấn đề nghiên cứu có giá trị lý luận và thực tiễn trong nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và chuẩn bị tiền đề tâm lý cho trẻ 5-6 tuổi bước vào lớp một.
Ngày hoàn thiện: 24/11/2023	
Ngày đăng: 24/11/2023	
TỪ KHÓA	
Kể chuyện	
Mầm non	
Ngôn ngữ	
Trẻ 5-6 tuổi	
Sáng tạo	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8569>

* Corresponding author. Email: hoidd@tnue.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Ngôn ngữ là phương tiện hữu hiệu để giao tiếp và nhận thức thế giới xung quanh. Đối với trẻ mầm non, ngôn ngữ là con đường tiếp nhận và truyền thụ nền văn hóa xã hội sâu rộng nhất, trong đó ngôn ngữ mạch lạc ở trẻ 5-6 tuổi được xem là phương tiện cần thiết, giúp trẻ mở rộng quan hệ từ trong gia đình cho đến ngoài nhà trường và xã hội, là cơ hội để trẻ sẵn sàng học tập ở các cấp học tiếp theo. Thực tiễn giáo dục mầm non cho thấy, việc áp dụng mô hình phát triển ngôn ngữ (PTNN) mạch lạc cho trẻ thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo (KCST) chính là con đường ngắn nhất, hiệu quả nhất mang đến sự mạch lạc trong ngôn ngữ của trẻ mầm non nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng.

Các tác giả N. M. Pogosova, Ph.A. Sookin, V.I. Loginova và cộng sự nhấn mạnh vai trò của KCST và hoạt động thực hành kể chuyện đối với sự PTNN mạch lạc của trẻ. V.I. Loginova và cộng sự đã xây dựng một hệ thống các phương pháp và kỹ thuật làm việc với truyện nói chung và KCST nói riêng, bao gồm: kể chuyện tiếp nối; kể chuyện cô tích “theo cách mới”, sáng tạo ra chuyện cô tích bằng phép loại suy; sáng tạo phần đầu, phần cuối câu chuyện; KCST bằng tranh minh họa; Alice Sterling Honig đề xuất các chiến lược PTNN cho trẻ gồm: khuyến khích trẻ kể lại câu chuyện về bản thân; thu hút trẻ tham gia vào những cuộc trò chuyện phong phú về sở thích của trẻ; sử dụng các câu chuyện kể được, kể sáng tạo để thúc đẩy việc học ngôn ngữ nói cho trẻ. Trong đó, tác giả nhấn mạnh rằng biện pháp KCST cần được tăng cường sử dụng đối với trẻ mẫu giáo, đặc biệt là trẻ 5 - 6 tuổi [1].

Trong cuốn “*Sự phát triển ngôn ngữ của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo*” (1976) F.A. Xokhin cho rằng, các biện pháp KCST có tác dụng thúc đẩy quá trình PTNN mạch lạc cho trẻ. Tác giả quan tâm đến tính mạch lạc trong các câu chuyện của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi. Với việc cho trẻ kể lại chuyện không có tranh, kể chuyện theo tranh và KCST, tác giả đã kết luận: mẫu truyện có ảnh hưởng quyết định đến sự hình thành ngôn ngữ mạch lạc, đến sự giảm bớt và loại bỏ tính hoàn cảnh trong chuyện. Cùng với vấn đề trên tác giả cũng chỉ ra rằng, nếu dựa trên dụng cụ trực quan, tính hoàn cảnh của ngôn ngữ sẽ tăng, tính mạch lạc bị giảm xuống [2].

Các nghiên cứu của P. Drum (1993) và cộng sự cho thấy việc khuyến khích trẻ giao tiếp tích cực trong quá trình KCST là biện pháp hữu hiệu nhằm PTNN mạch lạc cho trẻ. Đặc biệt, trong nghiên cứu tổng quan bằng chứng khoa học về hiệu quả của các cách tiếp cận PTNN sớm cho trẻ em. P. Drum và cộng sự đã chứng minh tính hiệu quả của các biện pháp làm giàu ngôn ngữ cho trẻ thông qua kể chuyện và KCST [3].

Nghiên cứu “*Một số biện pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5- 6 tuổi thông qua kể chuyện sáng tạo*” (2002) của Hoàng Thị Hồng Mát, tác giả đã đưa ra một số biện pháp hướng dẫn trẻ KCST thông qua đó nhằm PTNN mạch lạc [4]; Trong cuốn “*Phương pháp kể chuyện sáng tạo cô tích thân kì cho trẻ mẫu giáo*” tác giả Hà Nguyễn Kim Giang nhận xét: “trẻ mẫu giáo rất hồn nhiên, nhạy cảm và dễ xúc động. Đó là một thuận lợi để trẻ chấp nhận sự sáng tạo ra những yếu tố không bị quy định chặt chẽ mà người kể dựa vào để sáng tạo...”. Tác giả đã đề cao hoạt động KCST và coi đây là thước đo cho sự phát triển ngôn ngữ mạch lạc của trẻ [5].

Tác giả Đinh Hồng Thái (2009) trong “*Phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non*” đã đề cập tới năm hình thức phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ em mẫu giáo: dạy trẻ kể chuyện theo tranh, dạy trẻ kể chuyện với đồ chơi, dạy trẻ kể lại truyện văn học, trẻ dạy kể chuyện theo kinh nghiệm và dạy trẻ KCST [6]; Tác giả Hồ Lam Hồng “*Một số đặc điểm tâm lý trong hoạt động ngôn ngữ của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua hình thức kể chuyện*” (2002) đã đề cập đến ảnh hưởng của các biện pháp kể chuyện khác nhau, trong đó có hoạt động KCST đến các hoạt động ngôn ngữ cũng như đặc điểm tâm lý của trẻ [7].

Các tác giả Phan Thị Thanh Bình (2003) [8], Phạm Minh Hoa (2016) [9], đề cập và đánh giá về mối liên hệ giữa giới và sự phát triển ngôn ngữ ở trẻ em cũng như các kỹ thuật kể chuyện tương tác trong hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non. Nhóm tác giả Đoàn Thị Hà (2021) [10], Bùi Thị Lâm, Lê Thị Bắc Lý (2016) [11] và Nguyễn Thị Nguyệt (2016) [12] đi sâu nghiên cứu về biện pháp và hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ lứa tuổi mẫu giáo.

Với những nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam về PTNN mạch lạc thông qua hoạt động KCST cho trẻ mẫu giáo nói chung và trẻ 5-6 tuổi nói riêng, các tác giả đã chỉ rất rõ vai trò của KCST đối với sự PTNN mạch lạc của trẻ. Tuy nhiên, biện pháp KCST nhằm PTNN mạch lạc mà các tác giả đưa ra mang tính khoa học, với những vấn đề được trình bày thiên về mặt lý luận mà thiếu đi sự chỉ dẫn cụ thể và tính thực tiễn trong quá trình áp dụng. Chính vì vậy, PTNN mạch lạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi đang rất cần những nghiên cứu có tính ứng dụng cao, đề xuất những biện pháp phù hợp với điều kiện, bối cảnh của địa phương và mỗi nhà trường.

2. Phương pháp và khách thể nghiên cứu

Sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu: Phân tích tổng hợp lý thuyết; phương pháp quan sát, điều tra, phỏng vấn, chuyên gia và toán thống kê.

Nghiên cứu ở 10 trường mầm non trong TP. Thái Nguyên: Khu trung tâm TP (03 trường: Trường MN 19/5, Trường MN Quang Trung, Trường Đông Quang); Khu Nam TP (02 trường: Trường MN 1/5, Trường MN Độc Lập); Khu Tây TP (03 trường: Trường MN Quyết Thắng, Trường MN Phúc Xuân, Trường MN Thịnh Đán); Khu Bắc TP (02 trường: Trường MN Tân Long, Trường MN Quan Triều); Nghiên cứu trên 82 GV và 280 trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi; Thực nghiệm 60 trẻ (nhóm thực nghiệm 30 trẻ; nhóm đối chứng 30 trẻ) và 8 GV dạy trẻ lớp 5-6 tuổi.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Khái niệm công cụ

Phát triển ngôn ngữ mạch lạc là phát triển khả năng nghe, hiểu ngôn ngữ, khả năng diễn đạt mở rộng một nội dung xác định có logic, tuần tự, chính xác, đúng ngữ pháp, có dùng các phép liên kết hợp lý và có có sắc thái biểu cảm trong lời nói.

3.2. Nội dung phát triển ngôn ngữ mạch lạc

Nghe hiểu nội dung câu chuyện sáng tạo; Nghe hiểu các câu đơn, câu mở rộng, câu phức; Hiểu được các từ khái quát được sử dụng trong các câu chuyện sáng tạo; Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng; Kể câu chuyện sáng tạo có sử dụng các câu đơn, câu ghép khác nhau; Thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp; Kể sáng tạo một phần của câu chuyện (cô kể phần đầu, trẻ nghĩ ra phần tiếp tục và kết thúc câu chuyện; cô nghĩ ra phần kết thúc truyện, trẻ sáng tạo phần mở đầu và cả phần thân truyện); Trẻ nghĩ ra câu chuyện theo đề tài cô đưa ra (kể không theo dàn ý hoặc có dàn ý, cô và trẻ cùng sáng tác truyện, sáng tác chuyện tập thể); Trẻ KCST dựa trên các thiết kế ứng dụng CNTT.

3.3. Thực trạng phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

3.3.1. Thực trạng nhận thức của GVMN về vai trò của HĐ kể chuyện sáng tạo trong phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Để biết được vai trò của HĐ kể chuyện sáng tạo trong phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi sau: “Thầy/cô có suy nghĩ gì về vai trò của hoạt động kể chuyện sáng tạo trong phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non?”, kết quả thu được như bảng 1.

Kết quả bảng 1 cho thấy, trong PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, hoạt động KCST thể hiện ưu thế với sự đánh giá của 82 GV như sau:

- KCST “rất có ưu thế” trong việc thực hiện các mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi, giúp trẻ nghe hiểu lời nói, sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày, hoàn thiện cấu trúc ngữ pháp và chuẩn mực ngữ âm tiếng Việt... Có giá trị trung bình đạt cao nhất (\bar{X} = 4,9 bậc 1), được 72/82 GV khẳng định và 10/82 GV đánh giá là “có ưu thế”.

- Ở bậc 2 với giá trị trung bình đạt $\bar{X}=4,6$, có 51/82 GV đánh giá KCST “rất có ưu thế” trong việc mang đến cho trẻ khả năng giải quyết tất cả các vấn đề khác của tư duy, nghệ thuật... và 47/82 GV đánh giá là “có ưu thế”.

Bảng 1. *Thực trạng vai trò của HD kể chuyện sáng tạo trong phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên*

TT	Ưu thế	Kết quả đánh giá					\bar{X}	Thứ bậc
		Hoàn toàn không có ưu thế	Chưa có ưu thế	Ít có ưu thế	Có ưu thế	Rất có ưu thế		
1	KCST góp phần quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi: giúp trẻ nghe hiểu lời nói, sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày, hoàn thiện cấu trúc ngữ pháp và chuẩn mực ngữ âm tiếng Việt.	0	0	0	10	72	4,9	1
2	KCST thực hiện các nội dung giáo dục ngôn ngữ trong Chương trình Giáo dục mầm non.	0	0	0	31	51	4,6	2
3	Câu chuyện sáng tạo mang đến cho trẻ khả năng giải quyết tất cả các vấn đề khác của tư duy, nghệ thuật...	0	0	0	47	35	4,4	3

Như vậy, 100% GV tại 10 trường mầm non trong TP đều khẳng định KCST “rất có ưu thế” và “có ưu thế” trong PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi. Hay nói một cách khác, nhận thức của GV về ưu thế của KCST đều đạt mức tốt ($4,24 \leq \bar{X} \leq 5$). Đây chính là điều kiện thuận lợi để áp dụng các biện pháp phù hợp PTNN mạch lạc cho trẻ thông qua hoạt động KCST ở trường mầm non TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3.3.2. *Thực trạng thực hiện mục tiêu phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên*

Để khảo sát về mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên, chúng tôi sử dụng câu hỏi “Theo thầy/cô, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo ở các trường mầm non thực hiện những mục tiêu gì?”. Kết quả khảo sát được tổng hợp trong Bảng 2.

Bảng 2. *Thực trạng thực hiện mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên*

TT	Mục tiêu	Mức độ thực hiện					\bar{X}	Thứ bậc
		Hoàn toàn không	Chưa bao giờ	Đôi khi	Thường xuyên	Rất thường xuyên		
1	Trẻ nghe, hiểu được lời nói (trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể; biết lắng nghe, đưa ra ý kiến nhận xét về câu chuyện kể của bạn...)	0	0	8	38	36	4,3	1
2	Trình bày được nội dung câu chuyện đầy đủ, khúc triết, hợp lí và có chủ đề xác định.	0	0	31	42	9	3,7	3
3	Sử dụng ngữ điệu và thực hiện được một số kĩ năng biểu cảm trong lời nói.	0	2	55	21	4	3,3	4
4	Sử dụng được các câu đúng ngữ pháp và có ý nghĩa.	0	0	25	40	17	3,9	2

Kết quả bảng 2 cho thấy, mức độ thực hiện các mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên được thể hiện như sau:

- Về giá trị trung bình được sắp xếp theo thứ tự giảm dần: bậc 1 là mục tiêu “trẻ nghe, hiểu được lời nói (trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể; biết lắng nghe, đưa ra ý kiến nhận xét về câu chuyện kể của bạn...)” có $\bar{X}=4,3$; mục tiêu “sử dụng được các câu đúng ngữ pháp

và có ý nghĩa” giữ bậc 2 ($\bar{X}=3,9$); bậc 3 là mục tiêu “trình bày được nội dung câu chuyện đầy đủ, khúc triết, hợp lí và có chủ đề xác định” có $\bar{X}=3,7$; cuối cùng là bậc 4 với mục tiêu “sử dụng ngữ điệu và thực hiện được một số kĩ năng biểu cảm trong lời nói” có $\bar{X}=3,3$.

- Về mức độ thực hiện tương ứng với thứ bậc: “thường xuyên thực hiện” diễn ra theo chiều giảm dần: 36-17-9-4; “đã thực hiện” có sự dao động về mức độ thực hiện: 38-40-42-21; “thực hiện một phần” có mức độ tăng dần theo thứ bậc: 8-25-31-55; “chưa từng thực hiện” có 02 giáo viên (ở mục tiêu “sử dụng ngữ điệu và thực hiện được một số kĩ năng biểu cảm trong lời nói”).

Đánh giá chung về mức độ thực hiện các mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên, chúng tôi nhận thấy, có 01 mục tiêu được đánh giá mức độ thực hiện đạt tốt ($4,24 \leq \bar{X} \leq 5$); 02 mục tiêu ở mức khá ($3,42 \leq \bar{X} \leq 4,22$) và 01 mục tiêu ở mức trung bình ($2,61 \leq \bar{X} \leq 3,41$).

Với kết quả khảo sát và đánh giá như trên, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 20 GV ở 10 trường mầm non với một số câu hỏi như: “Các cô gặp khó khăn gì khi thực hiện các mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST?”, “Tại sao cô/thầy chưa thực hiện mục tiêu giúp trẻ sử dụng ngữ điệu và thực hiện được một số kĩ năng biểu cảm trong lời nói?”... Kết quả, chúng tôi thu nhận được 4/20 ý kiến cho rằng việc sử dụng ngữ điệu và kĩ năng biểu cảm trong lời nói là một trong số các mục tiêu rất khó thực hiện (cô Nông Thị A-Trường MN Quyết Thắng; cô Nguyễn Thu T-trường MN Tân Long...), 9/20 ý kiến lý giải, các cô gặp khó khăn về cách thức và phương pháp dạy sử dụng ngữ điệu và kĩ năng biểu cảm trong lời nói; 7/20 GV tự đánh giá bản thân thiếu kiến thức về vấn đề này.

Như vậy, qua kết quả khảo sát và phỏng vấn, chúng tôi nhận định: một bộ phận GV các trường mầm non TP. Thái Nguyên còn gặp khó khăn khi thực hiện các mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST. Đó là những khó khăn về việc đưa ra các hình thức phù hợp, lựa chọn các phương pháp mang tính khả thi giúp trẻ sử dụng ngữ điệu và kĩ năng biểu cảm trong lời nói... Vấn đề này đòi hỏi cần bổ sung kiến thức chuyên môn về mặt lý luận cho GV, đồng thời cần có các biện pháp hiệu quả giúp GV thực hiện tốt mục tiêu PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST.

3.3.3. Thực trạng nội dung phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Trên thực tế, khi xây dựng Chương trình giáo dục, các nhà trường đã cụ thể hóa chương trình chung của Bộ GD&ĐT sao cho sát với thực tiễn của địa phương, của nhà trường. Bên cạnh việc xây dựng mục tiêu chương trình thì việc lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp cũng là một thách thức không nhỏ đối với các nhà trường, đặc biệt là với một số hoạt động luôn được nhìn nhận là “khó” như hoạt động triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST.

Để tìm hiểu thực trạng nội dung PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo, chúng tôi đã nghiên cứu Kế hoạch giáo dục và tiến hành khảo sát trên 82 GV các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi ở 10 trường mầm non trong TP. Thái Nguyên với câu hỏi “Việc thực hiện nội dung phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo, thầy/cô đã thực hiện như thế nào?”, kết quả thu được bảng 3.

Kết quả bảng 3 cho thấy:

- Các nội dung được đánh giá đã thực hiện ở mức tốt bao gồm ($4,24 \leq \bar{X} \leq 5$): nghe hiểu nội dung câu chuyện sáng tạo... ($\bar{X}=4,5$ -bậc 3); nghe hiểu các câu đơn, câu mở rộng, câu phức... ($\bar{X}=4,4$ - bậc 4); hiểu được các từ khái quát được sử dụng trong các câu chuyện sáng tạo... ($\bar{X}=4,6$ -bậc 2); kể sáng tạo một phần của câu chuyện (cô kể phần đầu, trẻ nghĩ ra phần tiếp tục và kết thúc câu chuyện; cô nghĩ ra phần kết thúc truyện, trẻ sáng tạo phần mở đầu và cả phần thân truyện... ($\bar{X}=4,5$ bậc 3)); trẻ nghĩ ra câu chuyện theo đề tài cô đưa ra, trẻ kể không theo dàn ý hoặc có dàn ý, cô và trẻ cùng sáng tác truyện, sáng tác chuyện tập thể ($\bar{X}=4,7$ bậc 1).

- Có 01 nội dung được đánh giá đã thực hiện ở mức khá ($3,42 \leq \bar{X} \leq 4,22$) đó là nội dung “kể câu chuyện sáng tạo có sử dụng các câu đơn, câu ghép khác nhau” ($\bar{X} = 4,2$ - bậc 5).

- Có 03 nội dung được đánh giá đã thực hiện ở mức trung bình ($2,61 \leq \bar{X} \leq 3,41$) bao gồm: sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng ($\bar{X} = 3,4$ -bậc 6); thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp ($\bar{X} = 3,3$ -bậc 7); trẻ KCST dựa trên các thiết kế ứng dụng CNTT ($\bar{X} = 3,0$ -bậc 8).

Bảng 3. *Thực trạng PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên*

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện						Thứ bậc
		Kém	Yếu	TB	Khá	Tốt	\bar{X}	
1	Nghe hiểu nội dung câu chuyện sáng tạo.	0	0	2	39	41	4,5	3
2	Nghe hiểu các câu đơn, câu mở rộng, câu phức...	0	0	1	42	38	4,4	4
3	Hiểu được các từ khái quát được sử dụng trong các câu chuyện sáng tạo.	0	0	0	35	47	4,6	2
4	Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng.	0	8	40	29	5	3,4	6
5	Kể câu chuyện sáng tạo có sử dụng các câu đơn, câu ghép khác nhau	0	0	4	49	28	4,2	5
6	Thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp	0	5	45	26	5	3,3	7
7	Kể sáng tạo một phần của câu chuyện (cô kể phần đầu, trẻ nghĩ ra phần tiếp tục và kết thúc câu chuyện; cô nghĩ ra phần kết thúc truyện, trẻ sáng tạo phần mở đầu và cả phần thân truyện)	0	0	1	43	38	4,5	3
8	Trẻ nghĩ ra câu chuyện theo đề tài cô đưa ra (kể không theo dàn ý hoặc có dàn ý, cô và trẻ cùng sáng tác truyện, sáng tác chuyện tập thể)	0	0	3	22	57	4,7	1
9	Trẻ KCST dựa trên các thiết kế ứng dụng CNTT	0	19	49	12	2	3,0	8

Như vậy, chúng ta có thể dễ dàng nhận thấy: có 5/9 nội dung PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST đạt mức tốt (chiếm 0,56%); 01 nội dung đạt mức khá (0,11%) và 3/9 nội dung được đánh giá thực hiện.

Dựa trên kết quả phân tích số liệu sau khảo sát, chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 15 GV để tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến việc thực hiện một số nội dung PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST chỉ được đánh giá đạt ở mức trung bình. Cô Đào Lan H-GV Trường MM Độc Lập chia sẻ, một phần do trong Chương trình các nội dung này chưa được cụ thể nên việc triển khai thực hiện gặp khó khăn, mặt khác cô còn lúng túng, chưa tìm ra biện pháp để tổ chức và triển khai hiệu quả các nội dung này. Cô Đỗ Minh H-GV Trường MN Thịnh Đán cũng mạnh dạn chia sẻ: trong quá trình thực hiện, bản thân cô chỉ triển khai một phần các nội dung này và kết quả đạt được trên trẻ không như mong đợi.

Trên cơ sở thông tin thu nhận được sau khảo sát và phỏng vấn trực tiếp, chúng tôi nhận định, cần giúp giáo viên nắm vững các nội dung PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST một cách thường xuyên và toàn diện, tránh tình trạng chưa thực hiện hay chỉ thực hiện một phần. Mặt khác cần thiết phải đề xuất và triển khai thực hiện một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng thực hiện các nội dung PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST, đặc biệt là các nội dung đang ở mức trung bình.

3.3.4. *Thực trạng sử dụng phương pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên*

Tìm hiểu về thực trạng phương pháp PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên, chúng tôi đã sử dụng câu hỏi “Để phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo, thầy cô đã sử dụng các phương pháp (nhóm phương pháp) giáo dục dưới đây như thế nào?”, kết quả như trong Bảng 4.

Bảng 4. *Thực trạng sử dụng phương pháp PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên*

TT	Phương pháp	Mức độ thực hiện					\bar{X}	Thứ bậc
		Hoàn toàn không	Chưa bao giờ	Đôi khi	Thường xuyên	Rất thường xuyên		
1	Nhóm phương pháp dùng lời nói (đàm thoại; cô sử dụng lời nói mẫu; giảng giải; chỉ dẫn; đánh giá, nhận xét lời nói, câu chuyện của trẻ; sử dụng câu hỏi)	0	0	0	10	72	4,9	1
2	Nhóm phương pháp trực quan - minh họa (quan sát; tham quan; xem video...)	0	0	0	21	61	4,7	2
3	Sử dụng trò chơi	0	0	0	45	37	4,5	4
4	Dùng tình cảm và khích lệ	0	0	2	33	49	4,6	3
5	Nêu gương - đánh giá	0	0	1	60	22	4,3	5

Kết quả bảng 4 cho thấy: các phương pháp PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên được GV sử dụng có thứ bậc như sau:

- Nhóm phương pháp dùng lời nói: bậc 1 ($\bar{X}=4,9$) với số GV thường xuyên thực hiện là 72.
- Nhóm phương pháp trực quan - minh họa (quan sát; tham quan; xem video...): bậc 2 ($\bar{X}=4,7$) với số GV thường xuyên thực hiện là 61.
- Dùng tình cảm và khích lệ: bậc 3 ($\bar{X}=4,6$) với số GV thường xuyên thực hiện là 49.
- Sử dụng trò chơi: ($\bar{X}=4,5$) với số GV thường xuyên thực hiện là 37.
- Nêu gương - đánh giá: ($\bar{X}=4,3$) với số GV thường xuyên thực hiện là 22.

Như vậy, qua kết quả khảo sát chúng tôi đánh giá việc sử dụng các phương pháp PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên đạt mức tốt ($4,24 \leq \bar{X} \leq 5$). Để PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST, các cô giáo đã sử dụng đồng bộ các phương pháp giáo dục. Chúng tôi cũng đã tiến hành trao đổi với 12 GV với nội dung “Theo các cô, phương pháp nào giữ vai trò quyết định đối với việc PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST” và nhận được phản hồi rằng: không có phương pháp nào được coi là tối ưu nhất, mà đó là sự kết hợp, phối hợp giữa các phương pháp. Chính sự linh hoạt, sáng tạo của GV trong việc sử dụng các phương pháp PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST là nhân tố có ý nghĩa tích cực, tác động trực tiếp đến sự phát triển ngôn ngữ mạch lạc của trẻ.

Với phương châm “học qua trải nghiệm”, một số cô giáo đã mạnh dạn sử dụng trò chơi như một phương tiện giúp trẻ hứng thú và tích cực tham gia hoạt động PTNN mạch lạc thông qua hoạt động KCST. Cô giáo Nguyễn Thị Minh T - Hiệu trưởng Trường Mầm non 19/5 TP. Thái Nguyên đã có những đánh giá vô cùng ý nghĩa: “qua trò chơi trẻ học được nhiều điều, trẻ học được cấu trúc của một câu chuyện, học được những câu nói có đầy đủ thành phần, thậm chí trẻ còn được bạn sửa ngọng và dạy cho nhau cách nói, cách kể chuyện sao cho biểu cảm...”. Như vậy, có thể nói trò chơi mang lại cho trẻ rất nhiều cơ hội học tập và trải nghiệm. Tuy nhiên một số GV còn thiếu tự tin và tỏ ra lúng túng khi thiết kế các trò chơi nhằm mục đích PTNN mạch lạc thông qua hoạt động KCST. Chúng tôi đã tìm hiểu và đi đến nhận định về sự lúng túng ấy là do các cô giáo chưa tìm được trò chơi phù hợp; chưa biết cách vận dụng các trò chơi đó một cách hiệu quả; chưa biết tự thiết kế các trò chơi đảm bảo mục tiêu giáo dục...

3.3.5. Thực trạng hình thức phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Để nắm bắt được thực trạng việc sử dụng các hình thức và quy trình PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên, chúng tôi sử dụng câu hỏi “Thầy/cô đã sử dụng những hình thức nào dưới đây để phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo?”, kết quả thể hiện qua bảng 5.

Bảng 5. Thực trạng hình thức PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên

TT	Hình thức	Mức độ thực hiện					\bar{X}	Thứ bậc
		Hoàn toàn không	Chưa bao giờ	Đôi khi	Thường xuyên	Rất thường xuyên		
1	Thông qua hoạt động dạy của cô (dạy trẻ kể sáng tạo một phần câu chuyện)	0	0	0	82	0	4,7	1
2	Thông qua hoạt động của cá nhân trẻ (trẻ nghĩ ra câu chuyện theo đề tài cô đưa ra)	0	36	0	46	0	4,3	4
3	Thông qua kết hợp hoạt động của cô và trẻ (cô và trẻ cùng kể chuyện)	0	1	0	81	0	4,6	2
4	Thông qua HĐ tập thể (kể chuyện tập thể)	0	18	0	64	0	4,5	3
5	KCST dựa trên các thiết bị ứng dụng CNTT	0	71	0	11	0	2,3	5

Kết quả bảng 5 cho thấy khá rõ mức độ thực hiện các hình thức PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non: mức độ “thường xuyên”: không có GV thực hiện ở tất cả các hình thức; “đã thực hiện có số GV thực hiện giảm dần theo thứ bậc: bậc 1-82; bậc 2 81; bậc 3-64; bậc 4- 46; bậc 5- 11. Số GV “chưa bao giờ” tăng dần từ 0 đến 71”.

Chúng ta cũng thấy giá trị trung bình tỉ lệ thuận với mức độ “thường xuyên” và tỉ lệ nghịch với việc “chưa bao giờ”, cụ thể là: giá trị trung bình giảm dần theo thứ bậc thì mức độ “thường xuyên” cũng giảm (\bar{X} giảm từ 4,7 xuống 2,3), đồng thời, giá trị trung bình giảm thì việc “chưa bao giờ” sẽ tăng lên (\bar{X} là 4,7-bậc 1 thì mức độ “chưa bao giờ” là 0; \bar{X} là 2,3-bậc 5 thì mức độ “chưa bao giờ” là 71).

Như vậy, việc thực hiện các hình thức PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST của GV ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên được đánh giá ở 2 mức: mức tốt ($4,24 \leq \bar{X} \leq 5$) và mức yếu ($1,81 \leq \bar{X} \leq 2,6$).

Có thể nói, mức độ sử dụng các hình thức PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST có sự chênh lệch đáng kể. Chúng tôi đã tìm hiểu để lí giải sự chênh lệch này thì nhận được một số ý kiến từ phía các nhà quản lí và GV, cụ thể là: Cô giáo Trần Thị Hương G-Phó Hiệu trưởng Trường MN 19/5 cho rằng: PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua KCST là một hoạt động luôn được GV nhìn nhận là “khó” và “rất khó” nhất là đối với các hình thức kể chuyện đòi hỏi năng lực sáng tạo nhiều nhất ở trẻ như hình thức “trẻ nghĩ ra câu chuyện theo đề tài cô đưa ra”. Cô Lưu Thị Q-Hiệu trưởng Trường MN Phúc Xuân đề cập đến tính địa phương trong việc sử dụng các hình thức PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua KCST, cô nhấn mạnh “năng lực của trẻ đến đâu GV sẽ lựa chọn hình thức giáo dục phù hợp đến đó...”.

Về phía GV, các cô cũng đã mạnh dạn chia sẻ: hình thức nào dễ hơn, mang lại sự hứng thú cho trẻ nhiều hơn thì các cô sẽ lựa chọn sử dụng và ngược lại (cô Ma Thị N-GV chủ nhiệm lớp mẫu giáo 5-6 tuổi D8 Trường MN 19/5); hình thức nào quen thuộc và giúp các cô chủ động về cách thức tổ chức hơn cũng sẽ ưu tiên (cô Nghiêm Thị H- GV chủ nhiệm lớp mẫu giáo 5-6 tuổi Trường MN Phúc Xuân)...

Điều đáng lưu ý là, ở hình thức “KCST dựa trên các thiết kế ứng dụng CNTT”, số GV chưa từng thực hiện phương pháp này chiếm đa số-71 cô (86%). Chúng tôi thiết nghĩ, trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường để phòng chống dịch Covid-19, các nhà trường không tổ chức dạy học trực tuyến đối với trẻ mầm non thì việc duy trì hoạt động kết nối với gia đình trẻ em thông qua các ứng dụng CNTT để tổ chức phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn cha mẹ/người chăm sóc trẻ tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà là hết sức cần thiết. Xuất phát từ thực tiễn đó, theo chúng tôi, hoạt động KCST dựa trên các thiết kế ứng dụng CNTT là hình thức hoàn toàn phù hợp nhằm PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi. Vấn đề này cần được các nhà quản lí mầm non nhìn nhận và đưa ra các biện pháp phù hợp để việc hướng dẫn trẻ KCST dựa trên các thiết kế ứng dụng CNTT là chiếc cầu nối nhiệm màu giúp cho sự PTNN mạch lạc của trẻ đạt được kết quả như mong đợi.

3.3.6. Thực trạng kết quả phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Để đánh giá thực trạng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên, chúng tôi đã xây dựng các tiêu chí và chỉ số đánh giá với các bước thực hiện như sau:

Bước 1: Xác định các căn cứ

Cơ sở lý luận về PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST; Đặc điểm PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST; Nội dung PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST trong chương trình giáo dục mầm non.

Bước 2: Xác định nội dung PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non trong TP. Thái Nguyên.

Bước 3: Xây dựng một số tiêu chí và chỉ số đánh giá khả năng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST.

Bước 4: Xin ý kiến chuyên gia: Lấy ý kiến của 20 chuyên gia: các nhà nghiên cứu GDMN, các cán bộ quản lý GDMN, các GV MN để xác định tính phù hợp về mặt nội dung của các tiêu chí, chỉ số; xử lý kết quả và điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá khả năng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST.

Kết quả Bộ tiêu chí và chỉ số đánh giá khả năng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST đã hoàn thiện như trình bày trong Bảng 6.

Bảng 6. Bộ tiêu chí và chỉ số đánh giá khả năng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên

Tiêu chí	Chỉ số
1. Vốn từ và kỹ năng sử dụng từ biểu cảm	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng vốn từ vựng phong phú: từ chỉ tên gọi, tính chất, hành động và từ biểu cảm... - Hiểu được ý nghĩa của các từ chỉ tính chất, hành động và từ biểu cảm... - Sử dụng 5- 10 từ biểu cảm trong câu chuyện. - Nghe hiểu và biết sử dụng một số từ khái quát gần gũi.
2. Sử dụng các loại câu khác nhau: câu đơn, câu mở rộng, câu phức	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức; - Biết sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong câu chuyện sáng tạo.
3. Kết hợp ngôn ngữ kể với phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,...)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói: buồn vui, tức giận, ngạc nhiên... - Điều chỉnh giọng kể phù hợp với sắc thái biểu cảm; - Biết kết hợp ngôn ngữ kể với việc sử dụng phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ. - Sử dụng hiệu quả phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong quá trình kể truyện.
4. Thể hiện được khả năng KCST	<ul style="list-style-type: none"> - Biết đưa ra tiêu đề cho một câu chuyện - Nói được cách thức kể chuyện: cách mở đầu, cách kể tiếp theo và kết thúc - Tự kể sáng tạo câu chuyện hoặc một phần câu chuyện: kể rõ ràng, có trình tự; - Nghe hiểu nội dung câu chuyện sáng tạo - Biết đánh giá, nhận xét về câu chuyện.

Bước 5: Xây dựng bài tập đánh giá khả năng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST.

Mục đích chung của các bài tập: Đánh giá khả năng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST.

Bài tập 1: Cùng trẻ kể sáng tạo một phần câu chuyện “Một ngày của em”.

Chuẩn bị: Giáo án dạy trẻ kể sáng tạo một phần câu chuyện.

Tiến hành:

- Cô và trẻ cùng đưa ra tiêu đề cho câu chuyện: “Một ngày của em”
- Gợi ý cho trẻ cách thức kể chuyện: cách mở đầu, cách kể tiếp theo và kết thúc, cách sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ khi kể...
- Cô kể phần mở đầu (phần kết thúc) câu chuyện;

- Lập hệ thống câu hỏi theo dàn ý về phần tiếp theo và phần kết thúc của câu chuyện (phần mở đầu và phần tiếp theo của câu chuyện);

- Trẻ tự kể chuyện;
- Quan sát và lắng nghe trẻ kể chuyện
- Đánh giá (theo thang điểm đã xây dựng - Mục 2.2.3)

Bài tập 2: KCST với chủ đề “những phương tiện giao thông bé thích nhất” (không có dàn ý)

Chuẩn bị: Giáo án dạy trẻ kể sáng tạo câu chuyện theo chủ đề

Tiến hành:

- Cô và trẻ cùng bàn về chủ đề câu chuyện sẽ kể;
 - Gọi ý cho trẻ nhớ lại cách thức kể chuyện: cách mở đầu, cách kể tiếp theo và kết thúc câu chuyện; cách mở đầu, cách kể tiếp theo và kết thúc; cách sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ khi kể...;

- Khuyến khích trẻ kể câu chuyện của mình;
- Quan sát và lắng nghe trẻ kể chuyện;
- Đánh giá (theo thang điểm đã xây dựng - Mục 2.2.3).

Bảng 7. Thực trạng PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên

Tiêu chí	Tổng điểm cần đạt	Số trẻ đạt	Tổng điểm đạt	Tỉ lệ %
Vốn từ và kĩ năng sử dụng từ biểu cảm.	240	13	52	22
Sử dụng các loại câu khác nhau: câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	120	25	50	41
Kết hợp ngôn ngữ kể với phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,...).	240	11	44	18
Thể hiện được khả năng KCST.	300	24	120	40

Bảng 8. Mức độ PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST ở các trường mầm non TP. Thái Nguyên

TT	Mức điểm	Số trẻ đạt được	Tỷ lệ %
Mức 1	< 8 điểm	45	75
Mức 2	8 - 12 điểm	10	17
Mức 3	13- 15 điểm	5	8

Nhìn vào bảng 8 ta thấy, 4/4 tiêu chí đều không đạt trên 50%:

- Vốn từ và kĩ năng sử dụng từ biểu cảm: 22%.
- Sử dụng các loại câu khác nhau: câu đơn, câu mở rộng, câu phức: 41%
- Kết hợp ngôn ngữ kể với phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,...): 18%.
- Thể hiện được khả năng KCST: 40%.

Mức độ PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST được thể hiện cụ thể trong bảng 7 với 03 mức đánh giá là: mức 1 (yếu) có 75%; mức 2 (trung bình) có 17% và mức 3 (tốt) có 8%.

Qua các số liệu trong bảng 7 và 8 chúng ta nhận thấy: mức độ PTNN mạch lạc chủ yếu tập trung ở mức 1 (75%), số ít tập trung ở mức 2 (17%) và mức 3 (8%).

Trước thực trạng này, chúng tôi đã có buổi làm việc trực tiếp với Ban giám hiệu bốn nhà trường để tìm hiểu về nguyên nhân của thực trạng trên. Khi được chúng tôi hỏi: “theo cô, nguyên nhân nào dẫn đến tình trạng mức độ PTNN mạch lạc của trẻ 5-6 tuổi phần lớn chỉ đạt mức yếu?”, các đồng chí hiệu trưởng của bốn nhà trường đều đề cập đến một trong những nguyên nhân cơ bản nhất đó là thời gian trẻ nghỉ dịch kéo dài dẫn đến tình trạng trẻ không được tham gia các hoạt động PTNN mạch lạc... Đây cũng chính là động lực lớn để chúng tôi đề xuất những biện pháp PTNN mạch lạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua hoạt động KCST phù hợp với bối cảnh hiện nay.

4. Kết luận

PTNN mạch lạc cho trẻ 5-6 tuổi thông qua KCST là hoạt động phát triển nhân cách cho trẻ, đòi hỏi sự tham gia tích cực của trí tưởng tượng, tư duy, lời nói, ý chí, những cảm xúc tích cực của trẻ. Nó không chỉ tác động đến việc phát triển vốn từ, khả năng sử dụng các mẫu câu tiếng Việt, sự hình thành chuẩn mực ngữ âm của trẻ mà còn tác động đến khả năng giải quyết tất cả các vấn đề khác của tư duy, nghệ thuật... Chính vì vậy, sự mạch lạc trong ngôn ngữ của trẻ em là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ phát triển về ngôn ngữ, nhận thức và ảnh hưởng lớn đến sự phát triển toàn diện của đứa trẻ. Để thực hiện tốt điều này chúng tôi đề xuất: Mở rộng vốn từ và kĩ năng sử dụng từ biểu cảm, hình tượng cho trẻ thông qua hoạt động KCST; Giúp trẻ sử dụng phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (giọng nói, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt...) như một công cụ hữu hiệu khi KCST; PTNN mạch lạc cho trẻ thông qua hoạt động KCST với một số thiết kế ứng dụng CNTT; Hỗ trợ, hướng dẫn phụ huynh cùng trẻ KCST tại gia đình nhằm PTNN mạch lạc.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] N. M. Pogosova, P. A. Sookin, and V. I. Loginova, "Creative storytelling practice," 2018. [Online]. Available: https://pedlib.ru.translate.googleusercontent.com/Books/4/0018/4_0018253.shtml?_x_tr_sl=ru&_x_tr_tl=vi&_x_tr_hl=vi&_x_tr_pto=nui,sc#book_page_top. [Accessed June 10, 2023].
- [2] F. A. Xokhin, *Language development of preschool children*, Translation document, Hanoi, 1976.
- [3] P. Drum, *Language Acquisition and Human development*, International Encyclopedia of Education, 1985.
- [4] T. H. M. Hoang, "Some measures to develop coherent language for 5-6 year old children through creative storytelling," Master thesis in Education, Hanoi National University of Education, 2002.
- [5] N. K. G. Ha, *Familiarize children with literary works - some theoretical and practical issues*. National University Publishing House, Hanoi, 2002.
- [6] H. T. Dinh, *Preschool language development textbook*. Pedagogical University Publishing House, 2011.
- [7] L. H. Ho, "Some psychological characteristics in language activities of preschool children 5-6 years old through storytelling form," PhD thesis in psychology, Hanoi National University of Education, Hanoi, 2002.
- [8] T. T. B. Phan, "Some research trends on the relationship between gender and language development in children," *Journal of Language*, no. 1, pp. 26-38, 2003.
- [9] M. H. Pham, "Application of interactive storytelling techniques in language development activities for preschool children," *Science Journal, Hanoi National University of Education*, vol. 61, no. 1, pp. 174-182, 2016.
- [10] T. H. Doan, "Measures to manage language development for preschool children in kindergartens in Nha Be district, Ho Chi Minh city," *Journal of Educational Equipment*, vol. 244, no. 1/7, pp. 150-152, 2021.
- [11] T. L. Bui and T. B. L. La, "Language development for preschool children through hands-on experiences," *Science Journal, Hanoi National University of Education*, vol. 61, no. 3, pp. 131-135, 2016.
- [12] T. N. Nguyen, "From comparative structure to language development activities for children to get acquainted with literature," *Today's Journal of Teaching and Learning*, no. 2, pp. 38-49, 2016.